

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NINH GIANG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 02/2019/HS-ST

Ngày: 25/01/2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH GIANG- TỈNH HẢI DƯƠNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Quý Long**.*

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Vũ Duy Tuấn**;

2. Ông **Trịnh Văn Đoàn**.

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Mạnh**- Cán bộ
Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang.*

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang- tỉnh Hải Dương
tham gia phiên tòa: Ông **Bùi Đức Lân**- Kiểm sát viên.*

Ngày 25/01/2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang mở phiên
tòa công khai, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 03/2019/HSST ngày 24
tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2019/QĐXXST-
HS, ngày 15 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Phú S, sinh năm 1981; tại xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương; Nơi cư
trú: Thôn Đ, xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do;
Trình độ văn hóa 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam;
Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Phú V- SN 1942 (đã chết) và bà Bùi Thị T,
sinh năm 1938; Có vợ là Lê Thị Kim D, sinh năm 1982 và 01 con sinh năm
2004; Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 01 ngày 22/4/2005
của Công an phường H- TP. H- Hải Dương xử phạt Nguyễn Phú S 50.000 đồng
về hành vi Trộm cắp vật, đã thi hành nộp phạt ngày 22/4/2005; Quyết định xử
phạt vi phạm hành chính số: 17 ngày 27/12/2011 của Công an thành phố Hải
Dương- Hải Dương xử phạt Nguyễn Phú S 1.500.000 đồng vi phạm về an ninh
trật tự, đã nộp phạt ngày 04/01/2012; Tiền sự: Không; Tiền án: Bản án hình sự
sơ thẩm số 07/2015/HSST, ngày 17/3/2015 của Tòa án nhân dân huyện Thanh
Miện, tỉnh Hải Dương xử phạt 19 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản được trừ 9
ngày tạm giữ (từ ngày 23/11/2014 đến ngày 02/12/2014) còn phải chấp hành 18

tháng 21 ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án. Bản án hình sự sơ thẩm số: 20/2015/HSST, ngày 16/7/2015 của TAND huyện Ninh Giang- Hải Dương, xử phạt 6 tháng tù), về tội: Trộm cắp tài sản. Tổng hợp với bản án số 07/2015/HSST ngày 17/3/2015 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Miện, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 24 tháng 21 ngày tù (tính từ ngày 08/5/2015 được giảm án 01 lần = 02 tháng, đã chấp hành xong hình phạt chính về địa phương ngày 29/03/2017 (chưa được xóa án tích). Bị cáo bị tạm giam từ ngày 20/11/2018 đến nay tại Trại tạm giam Kim Chi- Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Nguyễn Tiến Dũng, sinh năm 1968; Trú tại: Thôn Lạc Viên, xã Hồng Dụ, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương; Vắng mặt.

Những người làm chứng: Ông Nguyễn Đình Hải, sinh năm 1964; Ông Nguyễn Đình Hiền, sinh năm 1961; Đều trú tại: Thôn Lạc Viên, xã Hồng Dụ, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương; Vắng mặt.

Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1974; Trú tại: Thôn Hán Lý, xã Hưng Long, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 03/11/2018, Nguyễn Phú S (*đã có tiền án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích*) đến nhà chị gái là chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1974 ở thôn Hán Lý, xã Hưng Long, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương, mượn chiếc xe mô tô Wave RSX, màu xanh đen, biển kiểm soát 34E1- 220.99 cùng giấy tờ xe, nói là đi giải quyết việc riêng. Đến khoảng gần 12 giờ cùng ngày, Nguyễn Phú S điều khiển xe mô tô trên đi từ thị trấn Ninh Giang về nhà mình ở thôn Đà Phố- Hồng Phúc- Ninh Giang- Hải Dương, khi đi qua khu chuyển đổi của gia đình ông Nguyễn Đình Hải- SN 1964 ở thôn L- H- N- Hải Dương đang san lấp, xây dựng thì S nhìn thấy chiếc máy trộn vữa, bê tông của ông Nguyễn Tiến Dũng- SN 1968 ở cùng thôn, xây dựng thuê cho ông Hải đang để ở đó không có người trông coi, S nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Sau đó Nguyễn Phú S đi về nhà lấy hai chiếc mỏ lết loại 8- 200mm và 10- 250mm cùng chiếc tô vít cho vào trong chiếc ba lô màu ghi đã cũ rồi quay lại khu chuyển đổi ở thôn L- H- N- Hải Dương để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Phú S đã sử dụng hai chiếc mỏ lết mang theo tháo các ốc vít gắn chiếc mô tô điện loại 2,2kw ra khỏi máy trộn vữa, bê tông, mục đích để trộm cắp chiếc mô tô điện trên, khi S đã tháo rời 02 (hai) ốc vít bằng kim loại TP56 đang tháo chiếc ốc thứ ba thì bị phát hiện, bắt giữ. Quá trình khám nghiệm, cơ quan điều tra đã thu giữ của Nguyễn Phú S hai chiếc mỏ lết bằng kim loại, trong đó một chiếc màu trắng loại 8- 200mm, một chiếc màu đen loại

10- 250mm và một chiếc tô vít tay cầm bằng nhựa màu đen, đầu tô vít bằng kim loại dài khoảng 15 cm cùng chiếc ba lô vải màu ghi đã cũ, S thừa nhận đây là những công cụ dùng để trộm cắp tài sản, ngoài ra còn quản lý của Nguyễn Phú S 01 xe mô tô Wave RSX màu xanh đen, BKS: 34E1- 220.99 kèm giấy tờ xe; quản lý của ông Nguyễn Tiến Dũng 01 chiếc máy trộn vữa, bê tông có gắn chiếc mô tơ điện loại 2,2kw, 02 (hai) chiếc ốc vít bằng kim loại TP 56 để điều tra làm rõ.

Tại Kết luận định giá tài sản số 21 ngày 12/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Ninh Giang kết luận: Giá trị chiếc mô tơ điện loại 2,2 kw ngày 03/11/2018 là 990.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 06/CT- VKS- NG, ngày 11/01/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang truy tố bị cáo Nguyễn Phú S phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173- Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang giữ nguyên quyết định truy tố; đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Phú S phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Về hình phạt chính: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s, h khoản 1, 2 Điều 51; Điều 15; Điều 57; Điều 33- Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo S từ 6 đến 9 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 20/11/2018; Về hình phạt bổ sung: Không; Về trách nhiệm dân sự: Không; Về vật chứng: Áp dụng a khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS; Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) chiếc vỏ lét bằng kim loại màu đen trên vỏ lét có ghi (10- 250) mm; 01(Một) chiếc vỏ lét bằng kim loại màu trắng trên vỏ lét có ghi (8- 200) mm; 01(Một) chiếc tô vít tay cầm bằng nhựa màu đen, đầu tô vít bằng kim loại dài khoảng 15cm; 01 (Một) ba lô vải màu ghi đã cũ; Về án phí: Bị cáo có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị hại Anh Nguyễn Tiến Dũng là xác định đã nhận lại chiếc máy trộn vữa, bê tông có gắn chiếc mô tơ điện loại 2,2 kw cùng hai ốc vít bằng kim loại TP 56 ông Nguyễn Tiến Dũng không có yêu cầu gì khác về bồi thường dân sự đối với Nguyễn Phú S.

Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ninh Giang, Điều tra viên, VKSND huyện Ninh Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu

nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo Nguyễn Phú S tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan cảnh sát điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 03/11/2018, tại thôn Lang Viên, xã Hồng Dụ, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương, lợi dụng sơ hở không có người trông coi, Nguyễn Phú S- SN 1981 *(đã có tiền án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích)* đã có hành vi lén lút trộm cắp chiếc mô tơ điện loại 2,2 kw được gắn trên máy trộn vữa, bê tông của anh Nguyễn Tiến Dũng- SN 1968 ở thôn Lang Viên, xã Hồng Dụ, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương thì bị phát hiện bắt giữ. Trị giá tài sản là 990.000 đồng.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác, không thuộc sở hữu của mình là hành vi trái pháp luật hình sự nhưng bị cáo đã cố ý thực hiện. Mặc dù tài sản chiếm đoạt dưới 2.000.000đồng nhưng do bị cáo có tiền án chưa được xóa án tích. Cụ thể: Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2015/HSST, ngày 17/3/2015 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương xử phạt 19 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản được trừ 9 ngày tạm giữ (từ ngày 23/11/2014 đến ngày 02/12/2014) còn phải chấp hành 18 tháng 21 ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án. Bản án hình sự sơ thẩm số: 20/2015/HSST, ngày 16/7/2015 của TAND huyện Ninh Giang- Hải Dương, xử phạt 6 tháng tù), về tội: Trộm cắp tài sản. Tổng hợp với bản án số 07/2015/HSST ngày 17/3/2015 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Miện, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 24 tháng 21 ngày tù (tính từ ngày 08/5/2015 được giảm án 01 lần = 02 tháng, đã chấp hành xong hình phạt chính về địa phương ngày 29/03/2017. Do bản án trên chưa được xóa án tích đến ngày 03/11/2018 bị cáo lại cố ý phạm tội mới nên hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173- BLHS. Xác định quyết định truy tố của VKSND huyện Ninh Giang đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì muốn có tiền ăn chơi tiêu xài nên trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu về tài sản được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an trên địa bàn huyện Ninh Giang. Do đó, cần thiết phải có mức hình phạt nghiêm đối với bị cáo để giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội đồng thời cũng là bài học cảnh tỉnh cho những người khác còn có ý thức coi thường kỷ cương pháp luật của Nhà nước. Tuy nhiên, bị cáo chưa thực hiện đến cùng do bị phát hiện, bị bắt giữ (tài sản vẫn trong khu vực quản lý của chủ tài sản) nên hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp

phạm tội chưa đạt, mức hình phạt không quá $\frac{3}{4}$ mức hình phạt tù mà điều luật quy định là phù hợp với Điều 15; Điều 57- BLHS.

Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Phú S là người có nhân thân xấu: Ngày 22/4/2005 Nguyễn Phú S bị Công an phường Hải Tân, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp vật số tiền 50.000đồng, S chấp hành xong ngày 22/4/2005. Ngày 27/12/2011 Nguyễn Phú S bị Công an thành phố Hải Dương- Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính về an ninh trật tự số tiền là 1.500.000đồng, S chấp hành xong vào ngày 04/01/2012.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại. Mặt khác, Bị cáo có bố đẻ là ông Nguyễn Phú V được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì và mẹ đẻ là bà Bùi Thị T được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, h khoản 1 Điều 51- Bộ luật hình sự. HĐXX sẽ áp dụng đối với bị cáo khi quyết định hình phạt.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo S không có nghề nghiệp nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp với khoản 5 Điều 138- Bộ luật hình sự.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Anh Nguyễn Tiến Dũng là xác định đã nhận lại chiếc máy trộn vữa, bê tông có gắn chiếc mô tơ điện loại 2,2 kw cùng hai ốc vít bằng kim loại TP 56 anh Nguyễn Tiến Dũng không có yêu cầu gì khác về bồi thường dân sự đối với Nguyễn Phú S. HĐXX không xem xét, giải quyết.

- Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (Một) chiếc mỏ lét bằng kim loại màu đen trên mỏ lét có ghi (10- 250) mm; 01(Một) chiếc mỏ lét bằng kim loại màu trắng trên mỏ lét có ghi (8- 200) mm; 01(Một) chiếc tô vít tay cầm bằng nhựa màu đen, đầu tô vít bằng kim loại dài khoảng 15cm; 01(Một) ba lô vải màu ghi đã cũ. HĐXX xác định là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội và không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX màu xanh đen, BKS: 34E1-220.99 là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1974 (là chị gái Nguyễn Phú S) cho S mượn để đi lại, chị M không biết S dùng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Ninh Giang đã trao trả cho chị M là phù hợp. Chị M không có đề nghị gì khác nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

- Về án phí: Bị cáo có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s, h khoản 1, 2 Điều 51; Điều 15; Điều 57; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Phú S phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phú S 6 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 20/11/2018.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng a khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) chiếc mỏ lết bằng kim loại màu đen trên mỏ lết có ghi (10- 250) mm; 01(Một) chiếc mỏ lết bằng kim loại màu trắng trên mỏ lết có ghi (8- 200) mm; 01(Một) chiếc tô vít tay cầm bằng nhựa màu đen, đầu tô vít bằng kim loại dài khoảng 15cm; 01(Một) ba lô vải màu ghi đã cũ (*Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Ninh Giang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Giang ngày 14/01/2019*).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Phú S phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 BLTTHS.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (25/01/2019). Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương; VKSND huyện Ninh Giang;
- Cơ quan CSĐT- Công an huyện Ninh Giang;
- Cơ quan THAHS- Công an huyện Ninh Giang;
- Bộ phận HS- NV- Công an huyện Ninh Giang;
- THADS huyện Ninh Giang;
- Trại tạm giam Kim Chi;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

BÙI QUÝ LONG